

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI XUÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 13 - 5 - 2019

V/v “Tranh chấp hôn nhân gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Ngọc Hanh

2. Ông Nguyễn Hồng Quân

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Thị Ngọc Bích - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Vào hồi 14 giờ 00 phút, ngày 13 tháng 5 năm 2019 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 16/2019/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXX-ST ngày 26 tháng 3 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2019/QĐST-HNGĐ ngày 23/4/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị X - Sinh năm 1969

Địa chỉ: Thôn A, xã Cổ Đ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh “có mặt”.

Bị đơn: Anh Trần Hải L - Sinh năm 1969

Địa chỉ: Thôn A, xã Cổ Đ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn, bản tự khai của người xin ly hôn cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Phan Thị X trình bày:

- Về hôn nhân: Chị Phan Thị X và anh Trần Hải L đã tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương vào năm 1990 về sống cùng nhau tại thôn 9, xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân. Đến ngày 13/8/2002 vợ chồng mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được 08 năm thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do anh L thường xuyên uống rượu và về gây sự với vợ con, chị đã nhiều lần khuyên ngăn anh sửa đổi tính tình để vợ chồng chung sống hạnh phúc cùng con cái nhưng anh L vẫn không thay đổi, anh L bỏ đi lang thang thỉnh thoảng lại về nhà quậy phá làm cho mẹ con chị sống bất an, vợ chồng đã ly thân từ đầu năm 2018 cho đến nay. Nay chị X thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa và xin được ly hôn với anh L.

- Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung, Trần Thị L, sinh ngày 02/9/1991, Trần Quang T, sinh ngày 03/3/1994 và Trần Thị T, sinh ngày 05/6/1997. Nay các con đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Trần Hải L nhưng anh L không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình. Đó đó, Tòa án không tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đối với anh L được. Tòa án đã tiến hành lập biên bản, niêm yết các văn bản về sự việc đó lưu vào hồ sơ để có căn cứ giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Trần Hải L có hộ khẩu thường trú tại: Thôn 9, xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Anh Trần Hải L đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên Tòa không có lý do, vì vậy Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xét xử vắng mặt anh L là đúng với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Phan Thị X và anh Trần Hải L đã tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương vào năm 1990 về sống cùng nhau sau đó đến ngày 13/8/2002 vợ chồng mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa anh L và chị X là hợp pháp.

Quá trình giải quyết vụ án, chị Phan Thị X xác định vợ chồng có mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Trần Hải L thường xuyên uống rượu và về gây sự với vợ con, chị đã nhiều lần khuyên ngăn để anh sửa đổi tính tình để vợ chồng đoàn tụ sống cùng con cái nhưng anh L vẫn không thay đổi vẫn chứng nào tật ấy, bỏ đi lang thang thỉnh thoảng lại về nhà quậy phá làm cho mẹ con chị sống bất an. Nay anh chị đã sống ly thân nhau từ đầu năm 2018 cho đến nay không ai còn quan tâm đến ai nữa. Từ căn cứ này cho thấy tình trạng hôn nhân giữa chị X và anh L đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Quá trình giải quyết vụ án anh L không có mặt để hòa giải thể hiện anh L không có thiện chí hòa giải để vợ chồng đoàn tụ với nhau. Do đó yêu cầu xin ly hôn của chị Phan Thị X là chính đáng, có căn cứ, cần được chấp nhận. Áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Phan Thị X được ly hôn với anh Trần Hải L.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung, Trần Thị L, sinh ngày 02/9/1991, Trần Quang T, sinh ngày 03/3/1994 và Trần Thị T, sinh ngày 05/6/1997, nay các con đã trưởng thành việc con ở với ai là tùy các cháu.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị X không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Phan Thị X phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 điều 147; khoản 1 điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phan Thị X được ly hôn với anh Trần Hải L.

[2] Về án phí: Chị Phan Thị X phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000707 ngày 29/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- THADS huyện Nghi Xuân;
- Đương sự;
- UBND xã Cổ Dạm;
- Lưu HSVA;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký, đóng dấu)

Đặng Thị Hương